

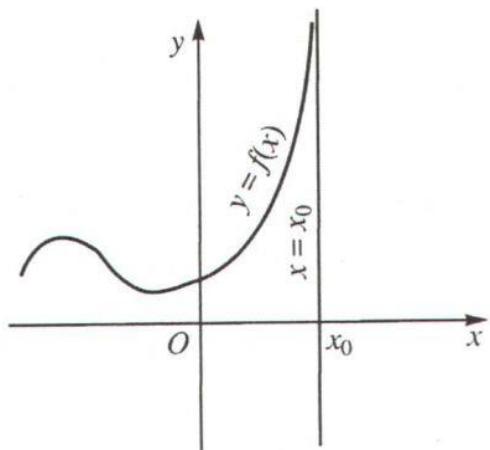
Bài : ĐƯỜNG TIỆM CẬN CỦA ĐỒ THỊ HÀM SỐ

1. Đường tiệm cận đứng (TCĐ) :

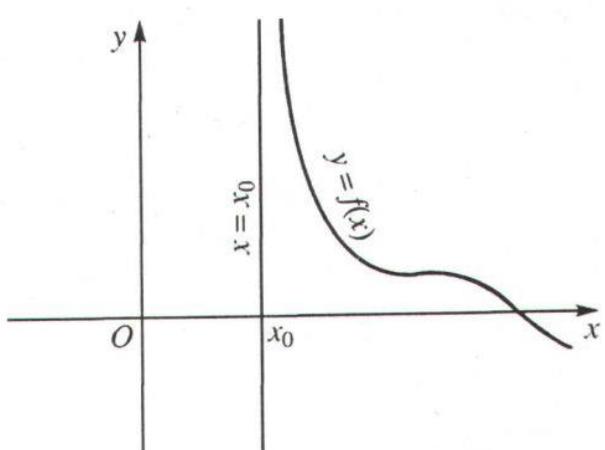
Đường thẳng $x = x_0$ được gọi là tiệm cận đứng của đồ thị hàm số $y = f(x)$ nếu :

- $\lim_{x \rightarrow x_0^+} f(x) = +\infty$
- $\lim_{x \rightarrow x_0^-} f(x) = +\infty$
- $\lim_{x \rightarrow x_0^+} f(x) = -\infty$
- $\lim_{x \rightarrow x_0^-} f(x) = -\infty$

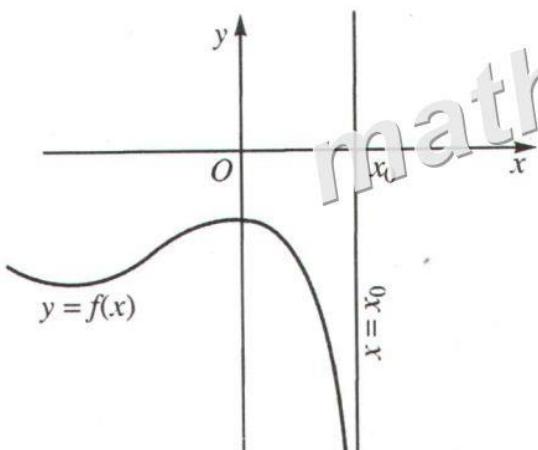
Chú ý : Chỉ cần thỏa 1 trong 4 điều kiện trên thì $x = x_0$ là TCĐ của đồ thị hàm số $y = f(x)$.



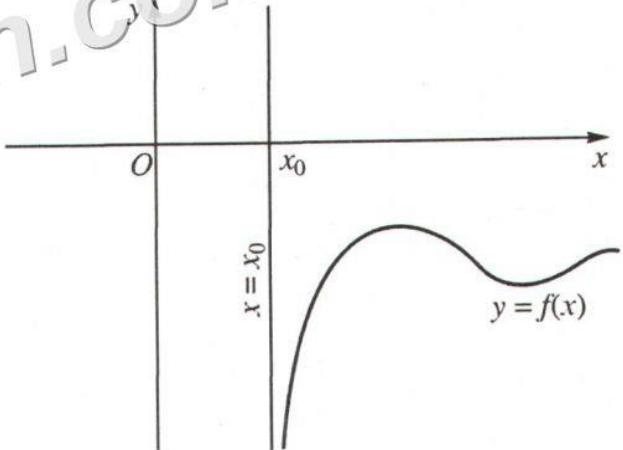
a)



b)



c)



d)

a) và c). Đường thẳng $x = x_0$ là tiệm cận đứng của đồ thị (khi $x \rightarrow x_0^-$).

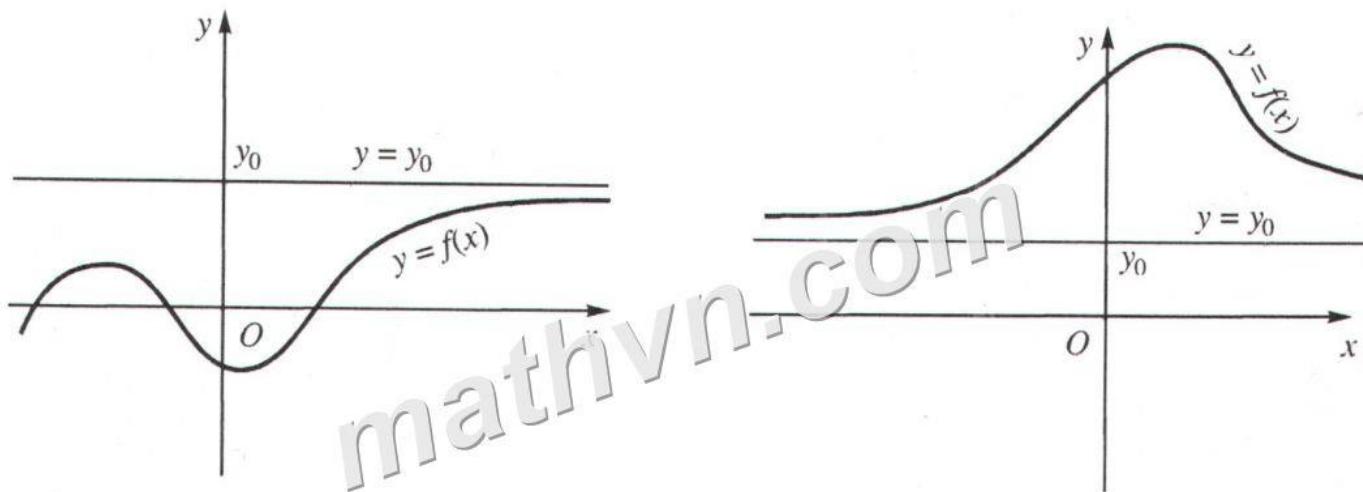
b) và d). Đường thẳng $x = x_0$ là tiệm cận đứng của đồ thị (khi $x \rightarrow x_0^+$).

2. Đường tiêm cận ngang (TCN):

Đường thẳng $y = y_0$ được gọi là tiệm cận ngang của đồ thị hàm số $y = f(x)$ nếu :

- $\lim_{x \rightarrow +\infty} f(x) = y_0$
 - $\lim_{x \rightarrow -\infty} f(x) = y_0$ (với y_0 là 1 hằng số).

Chú ý: Chỉ cần thỏa 1 trong 2 điều kiện trên thì $y = y_0$ là TCN của đồ thị hàm số $y = f(x)$.



Dường thẳng $y = y_0$ là tiệm cận ngang của đồ thị (khi $x \rightarrow +\infty$).

Dường thẳng $y = y_0$ là tiệm cận ngang của đồ thị (khi $x \rightarrow -\infty$).

BÀI TẬP ÁP DỤNG :

1. Tìm các đường tiệm cận của đồ thị các hàm số sau:

$$\text{a/ } y = \frac{x-2}{3x+2}$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$\text{b/ } y = \frac{x^3 + 2}{x^2 - 2x}$$

$$c/ \quad y = \frac{x}{x^3 + 1}$$

$$d/ \ y = \frac{x^2 - 3x + 2}{2x^2 - 3x + 1}$$

$$\text{e/ } y = \sqrt{x^2 - 1}$$

$$f/ \quad y = x + \sqrt{x^2 + 1}$$

2. Xác định m để đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{x^2+x-m}$ có 2 tiệm cận đứng?

b/Tìm trên đồ thị hàm số những điểm có tổng khoảng cách đến 2 tiệm cận nhỏ nhất.